

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HỒNG LĨNH  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-ST

Ngày: 19/9/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Quang Năng

*Các Hội thẩm nhân dân :* Ông Lê Hải Dương

Bà Nguyễn Thị Xoan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Phú Quý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2018. Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Cẩm T.** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 18/8/1985; Nơi sinh: Tại thị xã H, tỉnh H T; Nơi cư trú: Tổ dân phố 10, phường B, thị xã H, tỉnh H T; Nơi ĐKKH thường trú: Tổ 36, cụm 5, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố H N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông: Trần Quốc K, sinh năm 1949 (Đã chết); Con bà: Trần Thị H, sinh năm 1947. Nghề nghiệp: Hưu trí; Anh, chị em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ sáu; Chồng: Nguyễn Huy Q; Con: có 2 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 10/6/2018 đến ngày 13/6/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Văn P, sinh ngày 12/11/1977. Nơi cư trú: Thôn Đồi Cao, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

\* Những người làm chứng: Anh Nguyễn Huy Q, sinh ngày 19/8/1978. Nơi

ĐKNKTT: Tổ 36, cụm 5, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Nơi tạm trú: Tổ dân phố 10, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

- Ông Nguyễn Tiến T, sinh ngày 07/6/1959. Nơi cư trú: Tổ dân phố 10, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo Trần Thị Cẩm Tú bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 08/6/2018, Trần Thị Cẩm T đến khu vực bến xe chợ Vinh thuộc phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An mua của một người đàn ông không quen biết 16 viên ma túy tổng hợp loại thuốc lắc và hồng phiến (8 viên thuốc lắc với giá 110.000 một viên và 8 viên hồng phiến với giá 80.000 đồng một viên) tổng số tiền là 1.520.000 đồng. Trần Thị Cẩm T cất giấu lượng chất ma túy tổng hợp vừa mua trong túi xách và đón xe buýt về nhà tại tổ dân phố 10, phường H, thị xã H, tỉnh T để trong két sắt với mục đích bán cho người khác lấy tiền lợi nhuận sử dụng cho cá nhân. Khoảng 19 giờ ngày 09/6/2018, Đinh Văn P điện thoại hỏi T: Có hồng phiến không (Ý nói có bán ma túy tổng hợp loại hồng phiến không). T trả lời: Có, một viên 120.000 đồng, có tám viên. P đồng ý mua 08 viên ma túy loại hồng phiến và thống nhất giao tiền, ma túy tại cổng nhà Trần Thị Cẩm T. Sau đó, Đinh Văn P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 38F9-1870 đến khu vực cổng nhà Trần Thị Cẩm T gọi điện thoại cho Trần Thị Cẩm T. Trần Thị Cẩm T mở két sắt lấy ra túi ni lông màu trắng bên trong chứa 08 viên ma túy tổng hợp loại hồng phiến rồi đi bộ ra cổng nhà gặp và giao cho Đinh Văn P lấy số tiền 960.000 đồng. Đinh Văn P đưa về nhà cất giấu để sử dụng và bán lại cho người khác thì bị Công an thị xã Hồng Lĩnh phát hiện bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào hồi 20 giờ 30 phút ngày 09/6/2018. Quá trình điều tra xác định trong số 08 viên ma túy tổng hợp loại hồng phiến mua của Trần Thị Cẩm T, Đinh Văn P đã bán 02 viên hồng phiến cho người khác sử dụng và bị bắt quả tang, còn lại 06 viên hồng phiến đã tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an thị xã Hồng Lĩnh, ngoài ra còn thu giữ thêm 01 viên ma túy loại hồng phiến của Đinh Văn P mua của người khác trước đó để điều tra làm rõ theo quy định của pháp luật. Căn cứ các tài liệu thu thập được, ngày 10/6/2018 Công an thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tiến hành triệu tập để làm việc đối với Trần Thị Cẩm T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và yêu cầu giao nộp các đồ vật, tài sản liên quan. Trần Thị Cẩm T tự nguyện lấy từ trong két sắt để trong nhà giao nộp 01 gói ni lông màu trắng bên trong có 08 viên nén không rõ hình, trên bề mặt mỗi viên đều được in hoa văn không rõ hình, màu hồng và thừa nhận đó là ma túy tổng hợp loại thuốc lắc. Công an thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tiến hành lập biên bản

bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong vật chứng có liên quan. (BL: 2,3, 20,21, 24-36, 96-112.)

Ngày 11/6/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh có kết luận giám định số 71/GĐMT-PC54 kết luận 08 viên nén không rõ hình, trên bề mặt mỗi viên đều được in hoa không rõ hình, màu hồng thu giữ của Trần Thị Cẩm T gửi giám định là ma túy có khối lượng 3,2460 gam Methamphetamine. (BL 07A).

Ngày 10/6/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh có kết luận giám định số 69/GĐMT-PC54 kết luận 07 viên nén hình trụ tròn, trên bề mặt các viên nén có chữ “WY” trong đó có 06 viên nén màu hồng, 01 viên nén màu xanh gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7010 gam là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

\* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng; Cơ quan điều tra đã thu giữ và xử lý như sau:

+ 3,2460 gam methamphetamine được đựng trong gói ni lông màu trắng, quá trình giám định đã lấy mẫu giám định hết 0,8150 gam, còn lại 2,4310 gam methamphetamine được niêm phong trong bì thư, bên ngoài phong bì thư có chữ ký của đối tượng Trần Thị Cẩm T và các thành phần tham gia niêm phong.

+ 10 gói ni lông màu trắng kích thước khoảng 2x2cm là đồ vật của Trần Thị Cẩm T mua về sử dụng đựng chất ma túy bán cho người khác nhưng chưa sử dụng đến.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310, số sê ri 357300080035846 và số sê ri 357300080035853 vỏ màu vàng đã qua sử dụng là tài sản của Trần Thị Cẩm T đã sử dụng để làm phương tiện để liên lạc với Đinh Văn Phổ trao đổi thống nhất việc mua, bán trái phép chất ma túy.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số sê ri C39S751LHG02 và IMEI 359128070010844, vỏ màu vàng đã qua sử dụng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8110 số sê ri 353420090093843 và IMEI: 353420090143846, vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Các vật chứng và đồ vật nêu trên chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 22/Ctr-KSĐT ngày 14/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh để xét xử bị cáo Trần Thị Cẩm T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị xử lý như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thị Cẩm T từ 24 đến 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy 2,4310 gam methamphetamine được niêm phong trong bì thư, bên ngoài phong bì thư có chữ ký của đối tượng Trần Thị Cẩm T và các thành phần tham gia niêm phong; 10 gói ni lông màu trắng kích thước khoảng 2x2cm là đồ vật của Trần Thị Cẩm T mua về sử dụng đựng chất ma túy bán cho người khác nhưng chưa sử dụng đến.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310, số sê ri 357300080035846 và số sê ri 357300080035853 vỏ màu vàng đã qua sử dụng là tài sản của Trần Thị Cẩm T đã sử dụng để làm phương tiện để liên lạc với Đinh Văn P trao đổi thống nhất việc mua, bán trái phép chất ma túy.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số sê ri C39S751LHG02 và IMEI 359128070010844, vỏ màu vàng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8110 số sê ri 353420090093843 và IMEI: 353420090143846, vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng cho Trần Thị Cẩm T vì không liên quan đến hành vi phạm tội

-Truy thu số tiền 960.000đ(Chín trăm sáu mươi ngàn đồng) do bán ma túy cho Đinh Văn P mà có để nộp ngân sách nhà nước

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện và tuân thủ đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người làm chứng, không có ý kiến, hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Theo các lời khai tại phiên toà và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử khẳng định: Ngày 10/6/2018, Công an thị xã Hồng Lĩnh bắt quả tang tại nhà riêng Trần Thị Cẩm T ở tổ dân phố 10, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh đang có hành vi tàng trữ 08 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc) có khối lượng 3,2460 gam Methamphetamine nhằm mục đích để bán. Trước đó ngày 09/6/2018, Trần Thị Cẩm T có hành vi bán 08 viên ma túy tổng hợp loại hồng phiến cho Đinh Văn P trước cổng nhà mình với giá 120.000 đồng một viên với tổng số tiền là 960.000đ thu lợi nhuận được số tiền 320.000 đồng. Vì vậy hành vi của bị cáo Trần Thị Cẩm T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu trên địa bàn, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử phạt nghiêm bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ áp dụng cho bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng là: Thành khẩn khai báo; Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm. Bố, mẹ đẻ của bị cáo đều được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, việc mua bán trái phép chất ma túy hưởng lợi không lớn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với người liên quan trong vụ án:

- Đối với Đinh Văn P là người mua 08 viên ma túy tổng hợp loại hồng phiến của Trần Thị Cẩm T vào ngày 09/6/2018 với số tiền 960.000 đồng với mục đích để sử dụng và bán cho người khác thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi vi phạm của Đinh Văn P đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh khởi tố vụ án số 18, khởi tố bị can số 42 ngày 12/6/2018 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” xảy ra tại thôn Đồi Cao, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Thị Cẩm T. Cơ quan điều tra phối hợp Công an phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý đối tượng theo quy định.

[6] Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Bị cáo bán 08 viên hồng phiến cho Đinh Văn P thu được 960.000đ, số tiền này cần truy thu để nộp ngân sách nhà nước. Số ma túy còn lại sau khi giám định 2,4310 gam methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại Nokia 3310, số sê ri 357300080035846 và số sê ri

357300080035853 vỏ màu vàng là phương tiện liên lạc giữa bị cáo và Đinh Văn P để bán ma túy cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước. Trả lại cho bị cáo; Chiếc điện thoại Iphone, số sê ri C39S751LHG02 và IMEI 359128070010844, vỏ màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8110 số sê ri 353420090093843 và IMEI: 353420090143846, vỏ màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Cẩm T phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 xử phạt **Trần Thị Cẩm T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2018.

2. Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, b, c khoản 2, Điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS xử:

Truy thu từ bị cáo Trần Thị Cẩm T số tiền 960.000đ để sung quỹ nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 2,4310 gam methamphetamine được niêm phong trong bì thư, bên ngoài phong bì thư có chữ ký của đối tượng Trần Thị Cẩm T và các thành phần tham gia niêm phong và 10 gói ni lông màu trắng kích thước khoảng 2x2cm là đồ vật của Trần Thị Cẩm T mua về sử dụng đựng chất ma túy bán cho người khác nhưng chưa sử dụng đến.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310, số sê ri 357300080035846 và số sê ri 357300080035853 vỏ màu vàng đã qua sử dụng là tài sản của Trần Thị Cẩm T .

Trả lại Trần Thị Cẩm Tú 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số sê ri C39S751LHG02 và IMEI 359128070010844, vỏ màu vàng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8110 số sê ri 353420090093843 và IMEI: 353420090143846, vỏ màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội

Tình trạng tang vật có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thị xã Hồng Lĩnh và Chi cục thi hành án dân sự thị xã ngày 14/8/2018.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 “về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án” buộc bị cáo Trần Thị Cẩm T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Những người này có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát;
- Công an;
- Chi cục THA;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Quang Năng**